

UBND TỈNH KIÊN GIANG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG CHUYÊN NGÀNH
DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 21 tháng 06 năm 2021

Số: 643/BC-BQL

BÁO CÁO

Tình hình quyết toán dự án hoàn thành 6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Công văn số 1124/STC-TCĐT ngày 17/6/2021 của Sở Tài chính. Về việc báo cáo tình hình quyết toán dự án hoàn thành 6 tháng đầu năm 2021.

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Kiên Giang. Căn cứ các quyết định quyết toán tổng hợp báo cáo tình hình quyết toán các dự án (gói thầu) hoàn thành được phê duyệt quyết toán 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 26 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 343.804 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 341.327 triệu đồng.

(Bảng tổng hợp số liệu quyết toán đính kèm)

Chi tiết cụ thể các ngành như sau:

1/ Các dự án ngành Y tế:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 08 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 237.411 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 237.195 triệu đồng.

2/ Các dự án ngành Giáo dục và Đào tạo:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 04 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 13.273 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 13.133 triệu đồng.

3/ Các dự án Trường Cao đẳng Kiên Giang:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 02 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 9.091 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 9.063 triệu đồng.



4/ Các dự án ngành Văn hóa và Thể thao:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 04 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 20.528 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 19.838 triệu đồng.

5/ Các dự án ngành Lao động - Thương binh và xã hội:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 05 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 41.365 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 39.018 triệu đồng.

6/ Các dự án ngành Du lịch:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 02 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 23.848 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 23.505 triệu đồng.

6/ Các dự án ngành Thông tin và Truyền thông:

- Tổng số dự án (gói thầu) được phê duyệt trong kỳ là 01 dự án.
- Tổng giá trị đề nghị quyết toán: 635 triệu đồng
- Tổng giá trị quyết toán được phê duyệt : 606 triệu đồng.



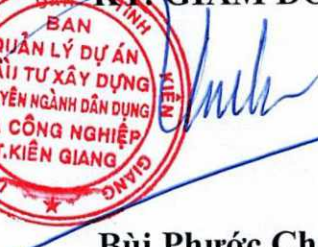
Trên đây là báo cáo tình hình quyết toán các dự án do Ban Quản lý dự án chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp quản lý. Ban Quản lý báo cáo hàng năm biết để tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các chủ đầu tư (để b/c);
- Lưu: VT, vtgiang.



KT. GIÁM ĐỐC


Bùi Phước Châu

UBND TỈNH KIÊN GIANG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CHUYÊN NGÀNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Dự án đã phê duyệt quyết toán trong kỳ báo cáo

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Loại dự án	Tổng số dự án	TMDT được duyệt của các dự án được phê duyệt Q.T	Giá trị CĐT đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt	Chênh lệch so với giá trị đề nghị QT	Số vốn còn lại chưa thanh toán so với giá trị QT được phê duyệt	Số vốn đã được xử lý đến thời điểm ký gửi báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7= 6 - 5	8	9	10
1	Tổng cộng	21	4.447.117	343.804	341.327	-2.477	15.456	10.692	-
2	D.án hoàn thành từ các năm trước chuyển sang		-	-	-	-	-	-	
3	Dự án hoàn thành trong năm báo cáo	21	4.447.117	343.804	341.327	-2.477	15.456	10.692	-
I	Ngành: Y tế	8	4.140.851	237.411	237.195	-216	6.711	4.744	-
	Dự án: BVĐK tỉnh Kiên Giang (1.020 giường)								
1	HM: Thiết bị xử lý nước thải 01 (Giai đoạn 2)	1	4.113.078	76.196	76.173	-23	916	916	
2	HM: Thiết bị xử lý nước thải 01 (Giai đoạn 1 - Khoa nội B)	1	4.113.078	8.059	8.049	-11	860		
3	HM: Cung cấp lắp đặt máy siêu âm đo độ đàn hồi mô gan (Gói thầu số 65.3)	1	4.113.078	5.217	5.216	-1	49		
4	HM: Cung cấp lắp đặt thiết bị xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch tự động (Gói thầu số 62)	1	4.113.078	93.086	93.074	-12	874		
5	HM: Cung cấp lắp đặt thiết bị chuyên ngành (Gói thầu số 61.2)	1	4.113.078	18.072	18.070	-2	170		
6	HM: Hệ thống chuẩn bị lấy mẫu máu (Gói thầu số 58)	1	4.113.078	8.687	8.686	0	-4		

7	HM: Cây xanh (Gói thầu số 17)	1	4.113.078	651	647	-4	18		
8	Dự án: Mua sắm thiết bị khám và điều trị các tuyến huyện và Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Kiên Giang GTS 01: Mua sắm thiết bị	1	27.773	27.443	27.280	-163	3.828	3.828	
II	Ngành: Giáo dục và đào tạo	4	28.716	13.273	13.133	-140	2.072	2.046	
9	Công trình: Trường THPT U Minh Thượng Hạng mục GTS-02: Thiết bị phòng học	1	13.726	994	985	-9	510	510	
10	Công trình: Trường THPT U Minh Thượng Hạng mục GTS-01: Xây dựng 18 phòng học	1		9.273	9.212	-61	1.231	1.231	
11	Công trình: Trường THCS Hòn Heo (Sơn Hải) huyện Kiên Lương Hạng mục: Xây dựng 06 phòng học (Gói 7)	1	14.990	2.098	2.034	-64	305	305	
12	Công trình: Trường THCS Hòn Heo (Sơn Hải) huyện Kiên Lương - Hạng mục: Thiết bị bổ sung (Gói 8)	1		908	902	-6	26	-	
III	Trường Cao Đẳng Kinh tế	1	108.378	9.091	9.063	-28	903	703	
13	Dự án: Trường CĐ KTKT G.đoan 2016 -2020 HM: Nhà thực hành du lịch - KS, hệ thống PCCC ngoài trời	1	60.178	7.459	7.447	-12	868	668	
14	Dự án: Trường CĐ Cộng đồng G.đoan 2016 -2020 HM: Thiết bị bổ sung (Máy tính giảng dạy) (Gói 15)		48.200	1.632	1.616	-16	35	35	
IV	Ngành: Văn hóa Thể thao	1	40.438	20.528	19.838	-690	2.274	2.275	-
15	Dự án: Trung tâm Văn hóa thể thao huyện Gò Quao	1	18.565	16.316	15.633	-683	2.224	2.224	
16	Dự án: Trung tâm Văn hóa thể thao huyện Tân Hiệp		10.000	740	736	-4	20	20	
17	Dự án Trùng tu tôn tạo di tích Tháp 04 Sư Liệt sĩ (Giai đoạn 2) HM: Cải tạo tháp thờ chính 04 sư liệt sĩ, Cải tạo sửa chữa nhà Sala, Cải tạo cổng hàng rào bao quanh, san lấp mặt bằng sân nền thoát nước.		3.000	995	992	-3	31	31	
18	Dự án: Bảo tồn và phát triển ấp văn hóa truyền thống dân tộc Khmer. HM: Bồi hoàn giải tỏa và hỗ trợ di dời		8.873	2.476	2.476	-			
V	Ngành: Lao động thương binh & Xã hội	5	48.143	39.018	37.987	-1.031	3.382	882	



19	Dự án: Chinh trang cơ sở hạ tầng khu từ trần thuộc Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Kiên Giang	1	14.894	13.042	12.951	-91	2.037	774	
20	Dự án: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ xã Vĩnh Tuy huyện Gò Quao	1	2.497	2.160	2.146	-14	200	22	
21	Dự án: Ký túc xá Trường TCN U Minh Thượng	1	7.000	5.607	5.569	-38	579		
22	Dự án: Nâng cấp, sửa chữa Trường TCN Tân Hiệp	1	9.669	6.473	6.336	-137	81	42	
23	Dự án: Đài tưởng niệm Liệt sĩ huyện Kiên Hải	1	14.083	11.736	10.985	-751	485	44	
VI	Ngành Du lịch	2	80.591	23.848	23.505	-343	72	-	
24	Dự án: Khu di tích lịch sử thắng cảnh Moso huyện Kiên lương và Hồ Hoa mai huyện U Minh thượng HM: Nạo vét vệ sinh lòng hồ Hoa mai	1	80.591	1.069	942	-127	72		
25	Dự án: Khu di tích lịch sử thắng cảnh Moso huyện Kiên lương và Hồ Hoa mai huyện U Minh thượng HM: CSHT khu di tích lịch sử thắng cảnh Hồ hoa mai	1		22.779	22.563	-216	1.319		
VII	Ngành Thông tin - Truyền thông	1	672	635	606	-29	42	42	
26	Dự án: Bìa tưởng niệm các chiến sĩ giao liên và thông tin tỉnh Rạch Giá	1	672	635	606	-29	42	42	

TỈNH KIẾN GIANG
SỞ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHIỆP

Kiên giang, ngày 21 tháng 6 năm 2021

Lập biểu



Võ Trường Giang

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lâm Thị Chi

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Phước Châu